

Số: 59/TTr-CP

*Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2012*

**TỜ TRÌNH**

**Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư**

Kính gửi: Quốc hội

Thực hiện Nghị quyết số 07/2011/QH13 ngày 06 tháng 8 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp với Liên đoàn luật sư Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư (sau đây gọi là Dự án Luật). Chính phủ kính trình Quốc hội về Dự án Luật này với các nội dung chủ yếu sau đây:

**I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT LUẬT SƯ**

Ngày 22 tháng 6 năm 2006, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XI đã thông qua Luật Luật sư. Đây là một bước tiến quan trọng trong quá trình hoàn thiện thể chế về luật sư và hành nghề luật sư ở nước ta.

Sau 5 năm thi hành Luật, đội ngũ luật sư đã phát triển nhanh về số lượng, với hơn 7.072 luật sư (tăng 250,8% so với trước khi Luật có hiệu lực) và gần 3.500 người tập sự hành nghề luật sư, hoạt động trong 2.831 tổ chức hành nghề luật sư. Hệ thống tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư được củng cố một bước rất quan trọng với việc thành lập Liên đoàn luật sư Việt Nam và kiện toàn 62 Đoàn luật sư/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Chất lượng của đội ngũ luật sư ở nước ta từng bước được nâng lên, số luật sư đã qua đào tạo nghề luật sư chiếm hơn 75% tổng số luật sư. Hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư cho cá nhân, tổ chức tăng cả về số lượng và nâng cao một bước về chất lượng. Theo báo cáo của 59 Đoàn luật sư, trong 5 năm (2007 - 2011) các luật sư đã tham gia 64.173 vụ án hình sự; 48.548 vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình; 5.256 vụ việc kinh tế, thương mại; 3.103 vụ việc lao động, 4.011 vụ việc hành chính; 211.158 vụ việc tư vấn pháp luật; 4.935 vụ, việc đại diện ngoài tổ tụng; 22.289 việc dịch vụ pháp lý khác; 63.180 vụ, việc trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách. Hoạt động của tổ chức luật sư nước ngoài được duy trì tương đối ổn định, hiện có 56 tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài được cấp phép hoạt động tại Việt Nam, góp phần hình thành và phát triển thị trường dịch vụ pháp lý, thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Hoạt động luật sư đã có những đóng góp ngày càng quan trọng trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, phục vụ tích cực cho công cuộc cải cách tư pháp, góp phần tạo lập môi trường pháp lý thuận

lợi cho việc thúc đẩy các hoạt động đầu tư, kinh doanh, thương mại trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Qua tổng kết thực tiễn 5 năm thi hành, có thể khẳng định Luật Luật sư đã thực sự đi vào cuộc sống và mang lại nhiều kết quả. Về cơ bản, các quy định của Luật Luật sư là đúng hướng và đa phần vẫn phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, có nhiều quy định tiếp cận với thông lệ hành nghề luật sư quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, tổ chức và hoạt động luật sư ở nước ta vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế. Chất lượng của đội ngũ luật sư, tuy đã được nâng lên một bước, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề, đạo đức và ứng xử nghề nghiệp; số luật sư có trình độ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế chỉ chiếm khoảng 1,2%; một bộ phận luật sư vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm pháp luật, thậm chí bị kết án. Đa số các tổ chức hành nghề luật sư có quy mô nhỏ, quản trị, điều hành còn yếu kém, tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa thực sự tạo được niềm tin đối với khách hàng, cơ quan, tổ chức. Số lượng luật sư hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng của xã hội và yêu cầu cải cách tư pháp; số luật sư so với dân số còn rất thấp (01 luật sư/12.000 người dân), tỷ lệ vụ án hình sự, dân sự và hôn nhân gia đình có luật sư tham gia còn thấp (hình sự chiếm khoảng 21,4%, dân sự và hôn nhân gia đình chiếm khoảng 6,8%), tại một số địa phương không có đủ luật sư để tham gia các vụ án theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư nhiều nơi chưa được phát huy đầy đủ, năng lực tự quản còn hạn chế, tính thống nhất về tổ chức, hoạt động của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư sau khi Liên đoàn luật sư Việt Nam được thành lập chưa được củng cố vững chắc. Công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư ở một số địa phương còn lỏng lẻo, hiệu lực, hiệu quả chưa cao, có sự trùng đẫm nhất định giữa quản lý nhà nước với chế độ tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.v.v. Hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam chưa thu hút được nhiều luật sư giỏi làm việc, số lượng các tổ chức luật sư nước ngoài có quy mô lớn, uy tín trên thế giới vào Việt Nam còn hạn chế.

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến các hạn chế, bất cập nêu trên là do một số quy định của Luật Luật sư đã không còn phù hợp với thực tiễn. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành luật sư chưa chặt chẽ, rõ ràng và có phần còn dễ dãi như quy định về việc miễn đào tạo nghề, miễn, giảm thời gian tập sự, chế độ đào tạo, tập sự hành nghề. Chưa có quy định về chế độ bồi dưỡng bắt buộc đối với luật sư. Còn thiếu chính sách phù hợp khuyến khích đào tạo luật sư hội nhập quốc tế, phát triển luật sư tại các vùng miền... Thủ tục để luật sư tham gia tố tụng còn rườm rà, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư hành nghề. Quy định về điều kiện thành lập tổ chức hành nghề luật sư còn đơn giản, dẫn đến các tổ chức hành nghề luật sư phát triển nhanh về số lượng, nhưng đa phần là manh mún và nhỏ lẻ. Quy định về tổ chức xã hội - nghề nghiệp luật sư chưa bảo đảm tính thống nhất và phát huy đầy đủ vai trò tự quản của các tổ chức này. Quy định

về quản lý nhà nước đối với nghề luật sư còn sơ hờ, chưa rõ ràng đã phân nào hạn chế hiệu quả quản lý nhà nước đối với luật sư và hành nghề luật sư. Một số quy định của Luật Luật sư còn chưa phù hợp với các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới, còn thiếu quy định thu hút luật sư nước ngoài, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài có kinh nghiệm, uy tín vào Việt Nam.

Trước yêu cầu thực tiễn của hoạt động luật sư và để tiếp tục thể chế hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động luật sư, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân và hội nhập quốc tế thì việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư là cần thiết.

## **II. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO DỰ ÁN LUẬT**

Thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2012, Chính phủ đã giao Bộ Tư pháp thành lập Ban soạn thảo Dự án Luật gồm đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương, Đoàn luật sư Hà Nội, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh và một số luật sư, nhà khoa học. Ban soạn thảo đã tiến hành các hoạt động phục vụ cho việc xây dựng Dự thảo Luật, cụ thể như: tổ chức tổng kết 5 năm thi hành Luật Luật sư (tháng 12/2011); rà soát các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến tổ chức và hoạt động luật sư, nhất là các quy định của pháp luật về tố tụng hình sự, tố tụng dân sự và tố tụng hành chính; đánh giá tác động kinh tế - xã hội của Dự thảo Luật, trong đó có đánh giá tác động của thủ tục hành chính; tổ chức nghiên cứu một số vấn đề cần thiết trong pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư của một số nước; tổ chức một số hội thảo, tọa đàm khoa học với sự tham gia của luật sư Việt Nam, luật sư nước ngoài hành nghề tại Việt Nam, đại diện các cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ quản lý và các nhà khoa học pháp lý để cho ý kiến về Dự thảo Luật.

Dự án Luật đã được tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Bộ, ngành ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Đoàn luật sư và một số tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi của các luật sư và cá nhân, tổ chức quan tâm đến luật sư và hành nghề luật sư.

Ngày 03 tháng 3 năm 2012, Dự án Luật đã được Hội đồng thẩm định liên ngành tiến hành thẩm định. Bộ Tư pháp đã phối hợp với Liên đoàn luật sư Việt Nam nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định, chỉnh lý Dự án Luật.

Ngày 20 tháng 3 năm 2012, tại phiên họp chuyên đề về công tác xây dựng pháp luật, Chính phủ đã thảo luận và nhất trí trình Quốc hội Dự án Luật này.

### **III. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT**

1. Tiếp tục thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về hoàn thiện thể chế về tổ chức và hoạt động luật sư theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư theo hướng: chú trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, chất lượng hành nghề luật sư cả về chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, tăng cường trách nhiệm xã hội của luật sư qua đó nâng cao vị thế, vai trò của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, góp phần đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế, quy định chặt chẽ hơn một số điều kiện đối với tổ chức luật sư nước ngoài, luật sư nước ngoài hành nghề tại Việt Nam, phù hợp với các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới.

2. Trên cơ sở nâng cao chất lượng đầu vào của luật sư, tăng cường quản lý luật sư và hành nghề luật sư, cả từ phía Nhà nước và Liên đoàn luật sư Việt Nam, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động luật sư, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động hành nghề của luật sư, qua đó thu hút thêm lực lượng, mở rộng đối tượng được hành nghề luật sư, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020.

3. Tạo cơ sở pháp lý cho việc kiện toàn tổ chức, tăng cường tính thống nhất của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư từ Trung ương đến địa phương. Nâng cao trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, đồng thời cũng tăng cường hợp lý trách nhiệm quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư, tạo điều kiện đưa nghề luật sư Việt Nam tiếp cận gần hơn với thông lệ hành nghề luật sư quốc tế.

### **IV. PHẠM VI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ NHỮNG NỘI DUNG LỚN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT LUẬT SƯ**

#### **1. Phạm vi sửa đổi, bổ sung**

Căn cứ các quan điểm chỉ đạo nêu trên, Dự thảo Luật dự kiến sửa đổi 28 điều, bổ sung 02 điều và bỏ 03 điều, trên tổng số 94 điều của Luật Luật sư hiện hành, tập trung vào 04 nhóm quy định sau đây:

a) Tiêu chuẩn trở thành luật sư, điều kiện thành lập tổ chức hành nghề luật sư; nghĩa vụ của luật sư, trách nhiệm của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư trong việc nâng cao kiến thức, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp của luật sư.

b) Thủ tục tham gia tổ tụng của luật sư; thủ tục hành chính trong việc cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, gia nhập Đoàn luật sư, cấp Thẻ luật sư; quyền của luật sư trong hành nghề; mở rộng đối tượng được hành nghề luật sư.

c) Địa vị pháp lý, cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn luật sư, Liên đoàn luật sư Việt Nam, phân định rõ nhiệm vụ quản lý nhà nước và chế độ tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư trong quản lý luật sư và hành nghề luật sư.

d) Điều kiện và phạm vi hành nghề của luật sư nước ngoài, tổ chức luật sư nước ngoài tại Việt Nam.

## **2. Những nội dung lớn sửa đổi, bổ sung**

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 04 nội dung lớn liên quan đến 04 nhóm quy định tại điểm 1 nêu trên, cụ thể như sau:

### ***a) Sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư***

- *Về người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn, giảm tập sự hành nghề luật sư (Điều 13):* Dự thảo Luật quy định chặt chẽ hơn điều kiện được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn, giảm tập sự hành nghề luật sư theo hướng thu hẹp các đối tượng, quy định chặt chẽ điều kiện được miễn đào tạo nghề luật sư, theo đó, đối với thẩm phán sơ cấp, kiểm sát viên sơ cấp và các chức danh như điều tra viên, thẩm tra viên chính, chuyên viên chính v.v trong lĩnh vực pháp luật thì chỉ được miễn đào tạo nghề luật sư trong trường hợp đã giữ chức danh đó từ 05 năm trở lên. Ngoài ra Dự thảo Luật quy định trừ các chức danh giáo sư, phó giáo sư ngành luật, tiến sỹ luật thì các chức danh còn lại chỉ được miễn đào tạo nghề trong thời hạn 05 năm kể từ ngày thôi đảm nhiệm các chức danh đó.

- *Về thời gian đào tạo nghề và thời gian tập sự hành nghề luật sư (Điều 12, 14):* Dự thảo Luật sửa đổi quy định về thời gian đào tạo nghề luật sư và thời gian tập sự hành nghề luật sư, nhưng vẫn bảo đảm tổng thời gian đào tạo và tập sự là 24 tháng nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện chủ trương đào tạo chung ba chức danh thẩm phán, kiểm sát viên và luật sư trong thời gian tới.

- *Về tập sự hành nghề luật sư (Điều 14):* Để nâng cao chất lượng tập sự hành nghề luật sư, Dự thảo Luật quy định cho phép người tập sự được giúp luật sư hướng dẫn thực hiện một số công việc khi được khách hàng đồng ý, nhưng không được bào chữa, bảo vệ quyền, lợi ích của đương sự, đại diện cho khách hàng tại phiên tòa và ký văn bản tư vấn pháp luật.

- *Về nghĩa vụ của luật sư (Điều 21):* Dự thảo Luật bổ sung nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc của luật sư để thường xuyên cập nhật kiến thức, trau dồi kỹ năng nghề nghiệp; nghĩa vụ giữ gìn đạo đức và uy tín nghề nghiệp của luật sư để xây dựng hình ảnh, nâng cao vị thế của luật sư trong xã hội và trách nhiệm của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư trong

việc tạo điều kiện cho luật sư của tổ chức mình tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng quản trị, điều hành tổ chức hành nghề luật sư (Điều 39, 61, 65).

- *Nâng cao tính chuyên nghiệp của tổ chức hành nghề luật sư (Điều 32):* Dự thảo Luật bổ sung điều kiện về số năm kinh nghiệm hành nghề đối với người thành lập, tham gia thành lập tổ chức hành nghề luật sư và điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất để thành lập tổ chức hành nghề; thu hẹp phạm vi hành nghề của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân (Điều 49, 50).

- *Các nội dung khác:* Dự thảo Luật quy định Thẻ luật sư chỉ có giá trị 5 năm (Điều 20); quy định luật sư phải chuyên về đề gia nhập Đoàn luật sư nơi có tổ chức hành nghề luật sư mà mình thành lập hoặc tham gia thành lập (Điều 32, 92a).

***b) Sửa đổi các quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hành nghề của luật sư, mở rộng đối tượng được hành nghề luật sư, thu hút thêm cử nhân luật tham gia hành nghề luật sư, phát triển hợp lý về số lượng luật sư***

- *Về hoạt động tham gia tố tụng của luật sư (Điều 27):* Dự thảo Luật quy định đối với các vụ việc dân sự, vụ án hành chính thì khi tham gia tố tụng, luật sư xuất trình Thẻ luật sư và Giấy yêu cầu luật sư của khách hàng; còn đối với các vụ án hình sự thì luật sư được cấp Giấy chứng nhận người bào chữa để tham gia tố tụng. Dự thảo Luật quy định đơn giản hóa thủ tục cấp Giấy chứng nhận người bào chữa, cụ thể: quy định bỏ 01 loại giấy tờ là Giấy giới thiệu của tổ chức hành nghề luật sư; mở rộng đối tượng được mời luật sư (ngoài quy định người bị tạm giữ, bị can, bị cáo được mời luật sư, Dự thảo Luật còn quy định người thân của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo hoặc của người đại diện hợp pháp của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo cũng có quyền được mời luật sư); quy định rõ thời hạn cấp Giấy chứng nhận người bào chữa đối với người bị tạm giữ là 24 giờ thay vì 3 ngày và quy định trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng phải thông báo bằng văn bản trong trường từ chối cấp Giấy chứng nhận người bào chữa.

- *Cho phép viên chức làm công tác giảng dạy pháp luật được hành nghề luật sư (Điều 17, 18):* Để thu hút những người có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật tham gia hành nghề luật sư, góp phần phát triển hợp lý số lượng luật sư, đồng thời tạo điều kiện cho viên chức giảng dạy pháp luật có thêm kinh nghiệm thực tiễn phục vụ công tác giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo, Dự thảo Luật cho phép viên chức đang làm công tác giảng dạy pháp luật được hành nghề luật sư.

- *Bổ sung thêm một số chức danh tư pháp được miễn đào tạo nghề luật sư (Điều 13, 14):* Để thu hút nguồn nhân lực đã có bằng cử nhân luật, được đào tạo nghề gắn với luật sư, có kinh nghiệm trong hoạt động tư pháp tham gia hành nghề luật sư, Dự thảo Luật quy định một số chức danh tư pháp như công chứng

viên, chấp hành viên, thừa phát lại... từ 5 năm trở lên cũng được miễn đào tạo nghề luật sư, nhưng phải tập sự hành nghề và qua kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư.

- *Về quyền của luật sư và tổ chức hành nghề luật sư (Điều 21, 39)*: Dự thảo Luật bổ sung quy định luật sư được pháp luật bảo đảm quyền hành nghề, quyền của luật sư được đại diện cho khách hàng trước cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật; quyền của tổ chức hành nghề luật sư được tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia tư vấn, giải quyết các vụ việc của Chính phủ, các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước khi có yêu cầu.

- *Về việc chuyển đổi hình thức hành nghề luật sư (Điều 45)*: Dự thảo Luật bổ sung quy định về việc hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi giữa các loại hình tổ chức hành nghề luật sư nhằm tạo điều kiện cho tổ chức hành nghề luật sư hoạt động ổn định, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- *Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong việc cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, gia nhập Đoàn luật sư, cấp Thẻ luật sư*: Thực hiện tinh thần cải cách hành chính, Dự thảo Luật đơn giản hóa tối đa các thủ tục trong hoạt động luật sư, cụ thể như: Điều 17 bỏ 02 loại giấy tờ trong hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư là Sơ yếu lý lịch và Giấy chứng nhận đào tạo nghề luật sư; giảm thời gian cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư từ 30 ngày xuống còn 20 ngày; Điều 20 bỏ 03 loại giấy tờ trong hồ sơ gia nhập Đoàn luật sư là Sơ yếu lý lịch, Phiếu lý lịch tư pháp và Giấy chứng nhận sức khỏe; giao việc cấp Thẻ luật sư cho Đoàn luật sư thay vì Liên đoàn luật sư Việt Nam thực hiện như hiện nay. Ngoài ra, Dự thảo bổ sung 01 Điều quy định số lượng, cách thức nộp hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- *Nội dung khác*: Dự thảo Luật sửa đổi điểm c, khoản 4 Điều 17 theo hướng không cấm người phạm tội nghiêm trọng trong trường hợp đã được xóa án tích được hành nghề luật sư, tạo cơ hội cho những người này hướng thiện và có cơ hội hành nghề.

***c) Tạo cơ sở pháp lý cho việc kiện toàn tổ chức, tăng cường tính thống nhất, phát huy vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, phân định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư***

- *Về Đoàn luật sư (Điều 20, 60, 61)*: Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung theo hướng Đoàn luật sư hoạt động theo Điều lệ chung, thống nhất do Liên đoàn luật sư Việt Nam ban hành, bổ quy định về Điều lệ Đoàn luật sư và quy định rõ mối quan hệ giữa Liên đoàn luật sư Việt Nam và các Đoàn luật sư; bổ sung một số nhiệm vụ của Đoàn luật sư; để tăng cường vai trò quản lý của Đoàn luật sư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hành nghề của luật sư, Dự thảo Luật quy định theo hướng giao cho Đoàn luật sư cấp Thẻ luật sư theo mẫu thống

nhất do Liên đoàn luật sư phát hành thay vì giao cho Liên đoàn luật sư Việt Nam cấp Thẻ như hiện nay.

- *Về Liên đoàn luật sư Việt Nam (Điều 65, 67)*: Dự thảo Luật quy định bổ sung nhiều nhiệm vụ, quyền hạn cho Liên đoàn luật sư Việt Nam so với quy định hiện hành và bổ sung thêm một số nội dung vào Điều lệ Liên đoàn luật sư Việt Nam.

- *Về quản lý nhà nước đối với luật sư và hành nghề luật sư (Điều 83)*: Dự thảo Luật quy định trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong việc xây dựng, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chính sách phát triển nghề luật sư; bổ sung trách nhiệm của Sở Tư pháp giúp UBND cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư tại địa phương; giảm bớt một số nhiệm vụ quản lý nhà nước để tăng cường vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.

- *Chuyển giao một số nhiệm vụ quản lý luật sư và hành nghề luật sư từ Nhà nước sang tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư*

+ Dự thảo Luật (Điều 15, 65) quy định Liên đoàn luật sư Việt Nam tổ chức kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư thay vì Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra như quy định của Luật hiện hành.

+ Giao cho Liên đoàn luật sư Việt Nam hướng dẫn và giám sát việc thực hiện nghĩa vụ trợ giúp pháp lý của luật sư (Điều 65).

+ Giao cho Liên đoàn luật sư Việt Nam, các Đoàn luật sư thực hiện việc tổ chức bồi dưỡng bắt buộc và bồi dưỡng thường xuyên cho luật sư (Điều 61, 65).

+ Giao cho Liên đoàn luật sư Việt Nam cho ý kiến về Đề án tổ chức Đại hội, phương án xây dựng nhân sự Ban Chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư và chỉ đạo Đại hội của Đoàn luật sư (Điều 65).

***d) Sửa đổi, bổ sung các quy định về luật sư nước ngoài, tổ chức luật sư nước ngoài tại Việt Nam phù hợp với các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới và thu hút luật sư nước ngoài, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài có kinh nghiệm và uy tín vào Việt Nam.***

- Dự thảo Luật (Điều 68, 74) bổ sung điều kiện hành nghề của luật sư nước ngoài, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài để bảo đảm bình đẳng giữa tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài với tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam; giữa luật sư nước ngoài với luật sư Việt Nam.

- Dự thảo Luật (Điều 70, 76) sửa đổi phạm vi hành nghề của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, luật sư nước ngoài theo hướng quy định rõ những việc được làm và không được làm, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết 71/2006/QH1.

Trong quá trình soạn thảo, lấy ý kiến về Dự án Luật, các ý kiến đều nhất trí về sự cần thiết ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và đa số ý kiến nhất trí với những nội dung cơ bản của Dự thảo Luật.

Tuy nhiên, Liên đoàn luật sư Việt Nam có Công văn số 45/LĐLSVN ngày 15/3/2012\* góp ý đối với Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư, trong đó nêu 04 vấn đề khác với Dự thảo Luật, cụ thể là: thành viên của Liên đoàn luật sư Việt Nam là Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư và các luật sư; thẩm quyền cấp Thẻ luật sư đề nghị giao cho Liên đoàn luật sư Việt Nam thay vì giao cho Đoàn luật sư; quy định Liên đoàn luật sư Việt Nam là tổ chức xã hội - nghề nghiệp đặc thù và bỏ quy định về cấp Giấy chứng nhận người bào chữa cho luật sư khi tham gia tố tụng hình sự. Những vấn đề mà Liên đoàn luật sư Việt Nam nêu đã được thảo luận kỹ trong quá trình soạn thảo và Chính phủ nhất trí với quy định của Dự thảo Luật. Riêng quy định về việc cấp Giấy chứng nhận người bào chữa cho luật sư khi tham gia tố tụng hình sự, Chính phủ xin báo cáo thêm như sau:

Luật Luật sư hiện hành (Điều 27) quy định khi tham gia tố tụng hình sự, dân sự, hành chính, luật sư phải được cơ quan tiến hành tố tụng cấp Giấy chứng nhận tham gia tố tụng. Dự thảo Luật sửa đổi quy định này theo hướng bỏ việc cấp Giấy chứng nhận tham gia tố tụng khi luật sư tham gia tố tụng dân sự, tố tụng hành chính để phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Luật tố tụng hành chính, đồng thời giảm bớt thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư hành nghề, tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí cho xã hội. Còn khi luật sư tham gia với tư cách người bào chữa trong các vụ án hình sự thì Dự thảo Luật vẫn giữ lại quy định cấp Giấy chứng nhận người bào chữa để phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vấn đề này, Liên đoàn luật sư Việt Nam đề nghị bỏ quy định về việc cấp Giấy chứng nhận người bào chữa cho luật sư khi tham gia tố tụng hình sự để bảo đảm nâng cao chất lượng tranh tụng theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị. Việc bỏ quy định cấp Giấy chứng nhận người bào chữa sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho luật sư tham gia một cách kịp thời vào tất cả các giai đoạn tố tụng, nhất là từ giai đoạn điều tra, ngay từ khi khởi tố bị can hoặc khi có quyết định tạm giữ, phù hợp với khoản 1, Điều 58 Bộ luật tố tụng hình sự, tăng cường bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, nâng cao vị thế của luật sư, phù hợp với thông lệ quốc tế.

Chính phủ thấy rằng, hiện nay Điều 56 của Bộ luật tố tụng hình sự đã quy định việc cấp Giấy chứng nhận người bào chữa cho luật sư khi tham gia tố tụng hình sự. Do đó, vấn đề này sẽ được nghiên cứu, xem xét khi sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng hình sự.

Trên đây là những nội dung chủ yếu của Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư, Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, quyết định.

---

\* Xin gửi kèm theo Công văn số 45/LĐLS của Liên đoàn luật sư Việt Nam

Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư; (2) Bản đối chiếu Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung và Luật Luật sư năm 2006; (3) Bản thuyết minh chi tiết về Dự thảo Luật; (4) Báo cáo đánh giá tác động của Dự thảo Luật; (5) Báo cáo thẩm định Dự án Luật; (6) Bản tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về Dự án Luật; (7) Báo cáo tổng kết 5 năm thi hành Luật Luật sư; (8) Báo cáo tổng thuật kinh nghiệm nước ngoài; (9) Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 30 tháng 3 năm 2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động luật sư.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các bộ: BTP, BCA, BNV, BTC;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, các PCN;  
    các Vụ: PL, TCCV, NC;
- Lưu VT, PL (05b).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**TUQ. THỦ TƯỚNG**  
**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**  
*(đã ký)*  
**Hà Hùng Cường**